

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 24/2018/HSST
Ngày 13-7- 2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải.

2. Ông Hồ Văn Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thiệu Sỹ Vững – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Toàn- Kiểm sát viên.

Ngày 13/7/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Buôn Hồ, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2018/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/QĐXXST-HS ngày 29/6/2018 đối với bị cáo:

TRIỆU VĂN N, sinh ngày 10/4/1977, tại tỉnh L; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã Ea S, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Triệu Văn S (là Liệt sỹ, mất năm 1981), con bà Hứa Thị K, sinh năm 1950; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/02/2018, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an thị xã Buôn Hồ, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Hoàng Văn Th, có mặt.

2. Hứa Văn C, vắng mặt

3. Chu Văn H, vắng mặt.

Đều trú tại Thôn X, xã Ea S, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

- Người phiên dịch: Anh Tô Văn C1, cán bộ tư pháp xã Ea S, thị xã B, Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản cáo trạng, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 23/02/2018 Triệu Văn N đi nhờ xe mô tô của người đi đường (không rõ nhân thân, lai lịch) từ nhà ra đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14) thuộc địa phận phường Th, thị xã B, sau đó đón xe Buýt đi thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk để chơi. Khoảng 16 giờ cùng ngày khi đang chơi tại ngã 6 thành phố Buôn Ma Th để chờ đón xe Buýt về lại thị xã B thì có một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ nhân thân lai lịch) đến gặp và gạ bán chất ma túy Heroine (gọi tắt Heroine) và nói *“hít Heroine chữa được nhiều bệnh, kể cả bệnh đau lưng”* rồi đưa cho N xem một cục Heroine, thấy vậy N đồng ý mua và hỏi giá thì người này nói giá bán 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), N trả giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) thì người này đồng ý bán. Sau khi mua được Heroine N đón xe Buýt về lại thị xã B, đến ngã ba đường đi xã Ea S, phường Th N xuống xe và đón xe người đi đường chở về nhà. Sau khi về nhà N chia số Heroine mua được thành 04 phần và dùng giấy lịch có nhiều màu gói lại thành 04 gói nhỏ rồi cất giấu tại hầm Biogas nhà anh Hứa Văn T ở cùng thôn, để nhằm mục đích bán lại cho những người nghiện ma túy trên địa bàn xã Ea Siên kiếm lời. Khoảng 20 giờ ngày 24/02/2018 N đang ở nhà thì Hoàng Văn Th, sinh năm 1988 trú cùng thôn điện thoại hỏi *“có Heroine không”* để mua, N trả lời có và hẹn nhau giao nhận tại dốc đường bê tông thuộc thôn Y, xã Ea S, thị xã B, sau đó N lấy 01 gói Heroine đi ra chỗ hẹn và bán cho Th 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Tiếp đó vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26/02/2018 khi đang ở nhà thì Th tiếp tục điện thoại hỏi *“Anh ơi còn hàng không để em mua”* thì N trả lời *“Có hai, ba gói”* và cũng thống nhất với nhau ra chỗ lần trước để giao nhận, sau đó N lấy 03 gói Heroine còn lại đựng trong một túi nilon trong suốt cất giấu vào túi áo ngực bên phải rồi đi bộ đến dốc đường bê tông thuộc thôn Y, xã Ea S để giao Heroine cho Th, thời điểm này khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày gặp nhau Th đưa cho N 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để mua 01 gói Heroine, N nhận tiền bỏ vào túi áo và chuẩn bị lấy 01 gói Heroine giao cho Th thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ phát hiện bắt quả tang thu giữ tang vật.

Vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ thu giữ: Thu giữ trên người của Triệu Văn N 01 gói nilon trong suốt bên trong đựng 03 gói giấy màu trắng, xanh, đỏ có chứa các cục chất rắn màu trắng; 01 chiếc điện thoại Nokia, màu đen; 01 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng và thu giữ của Hoàng Văn Th 01 chiếc điện thoại Nokia màu nâu trắng.

Tại Kết luận giám định số 267/GĐMT-PC54 ngày 02/3/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 03 gói giấy (loại giấy lịch) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,0711 gam, loại Heroine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,0411 gam Heroine.

Bản cáo trạng số 21/KSĐT-HS, ngày 13/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ đã truy tố bị cáo Triệu Văn N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Triệu Văn N đã có hành vi 02 lần mua, bán trái phép chất ma túy (Heroine) cho Hoàng Văn Th sử dụng, thu lợi bất chính số tiền 400.000 đồng (*Bốn trăm ngàn đồng*, khối lượng chất ma túy (Heroine) mà bị cáo dùng để mua bán trái phép là 0,0711 gam. Hành vi của Triệu Văn N là phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Triệu Văn N và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Triệu Văn N từ 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng đến 06 (Sáu) năm tù.

Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy 03 gói giấy màu trắng, xanh, đỏ có chứa các cục chất rắn màu trắng là Heroine khối lượng còn lại sau giám định là 0,0411gam; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 02 chiếc điện thoại và số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn đồng). Đây là công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội. Truy thu của bị cáo Triệu Văn N số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) đây là số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo Triệu Văn N đã bán ma túy cho Th vào ngày 24/02/2018 để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, trong phần lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Buôn Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Triệu Văn N đã có hành vi 02 lần mua, bán trái phép chất ma túy (Heroin) cho Hoàng Văn Th sử dụng, thu lợi bất chính số tiền 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*), khối lượng chất ma túy (Heroin) mà bị cáo dùng để mua bán trái phép là 0,0711 gam. Hành vi của bị cáo được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ đối với bị cáo Triệu Văn N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...;

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

.....”

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy mà còn xâm phạm trật tự an toàn xã hội và là nguyên nhân của những hành vi nguy hiểm khác cho xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Thiệt hại do ma túy gây ra không những gây hại về trước mắt đối với những người sử dụng chất ma túy mà còn gây hại đến toàn cộng đồng, tác động của nó ảnh hưởng xấu và lâu dài cho xã hội. Đặc biệt tội phạm về ma túy đang diễn biến phức tạp và là hiểm họa của toàn cầu. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh, áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quá trình điều tra bị cáo tự thú về hành vi phạm tội của mình, bố của bị cáo là Liệt sỹ, đồng thời bị cáo là dân tộc thiểu số. Do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và áp dụng khoản 1

Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Trong vụ án này có đối tượng là người đàn ông bán Heroine cho N tại Thành Phố B1, tỉnh Đắk Lắk, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh làm rõ, nhưng chưa rõ nhân thân, lai lịch nên chưa đủ căn cứ để xử lý, hiện nay đang tiếp tục điều tra, xác minh nếu đủ căn cứ xử lý sau. Đối với Hoàng Văn Th là người nghiện ma túy và người mua Heroine để sử dụng cho cá nhân và đã sử dụng hết, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ đã chuyển hồ sơ đến UBND xã Ea S, thị xã B đề nghị xử lý hành chính bằng biện pháp giáo dục tại xã đối với Hoàng Văn Th là có căn cứ.

Đối với địa điểm hầm Biogas nhà anh Hứa Văn T mà bị cáo đã sử dụng để cất giấu Heroine. Việc bị cáo cất giấu Heroine anh T và gia đình không ai biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ không xử lý là có căn cứ.

[6] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy khối lượng 0,0411gam chất ma túy (Heroin) còn lại sau giám định. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 02 chiếc điện thoại gồm: 01 chiếc điện thoại Nokia, màu đen, 01 chiếc điện thoại Nokia màu nâu trắng và số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/6/2018). Đây là công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội.

Truy thu của bị cáo Triệu Văn N số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) đây là số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo Triệu Văn N đã bán ma túy cho Th vào ngày 24/02/2018 để sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Triệu Văn N 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (27/02/2018).

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy khối lượng 0,0411gam chất ma túy (Heroin) còn lại sau giám định. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 02 chiếc điện thoại gồm: 01 chiếc điện thoại Nokia, màu đen, 01 chiếc điện thoại Nokia màu nâu trắng và số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/6/2018). Đây là công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội.

Truy thu của bị cáo Triệu Văn N số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) đây là số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo Triệu Văn N đã bán ma túy cho Th vào ngày 24/02/2018 để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo Triệu Văn N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- Công an thị xã Buôn Hồ;
- Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đinh Thị Hương